

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt điều chỉnh giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh****GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU***Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;**Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;**Căn cứ Hồ sơ số H06.17-250416-0011 ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí về việc đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;**Căn cứ Biên bản thẩm định đối với Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp bổ sung danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí; địa chỉ: ấp An Đông, xã An Nhứt, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giấy phép hoạt động số 1373/BRVT-GPHĐ do Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 03 tháng 2 năm 2025 (theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế, người chịu trách nhiệm chuyên môn Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BHXH tỉnh;
- Giám đốc SYT;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Phòng KHTC SYT (đăng Website Sở Y tế);
- PYT huyện Long Đất;
- Lưu: VT, NV (D).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC****Trần Ngọc Triệu**

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày / /2025 của Sở Y tế)

*** DANH MỤC KỸ THUẬT** (17 kỹ thuật – theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh)

STT	STT (cột 1)	Mã kỹ thuật (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
1.	66	1.66	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt nội khí quản
2.	218	1.218	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Rửa dạ dày cấp cứu
3.	412	2.10	02. NỘI KHOA	Chọc tháo dịch màng phổi
4.	413	2.11	02. NỘI KHOA	Chọc hút khí màng phổi
5.	715	2.313	02. NỘI KHOA	Rửa dạ dày cấp cứu
6.	1324	3.203	03. NHI KHOA	Cầm máu (vết thương chảy máu)
7.	3505	3.2387	03. NHI KHOA	Tiêm trong da
8.	3506	3.2388	03. NHI KHOA	Tiêm dưới da
9.	3507	3.2389	03. NHI KHOA	Tiêm bắp thịt
10.	3508	3.2390	03. NHI KHOA	Tiêm tĩnh mạch
11.	3509	3.2391	03. NHI KHOA	Truyền tĩnh mạch
12.	1331	3.210	03. NHI KHOA	Tiêm truyền thuốc

13.	12475	BS_10.1274	10. NGOẠI KHOA	Thay băng
14.	12476	BS_10.1275	10. NGOẠI KHOA	Cắt chỉ
15.	17602	24.21	24. VI SINH - KÝ SINH TRÙNG	Mycobacterium tuberculosis Mantoux
16.	17711	24.130	24. VI SINH - KÝ SINH TRÙNG	HBeAg test nhanh
17.	17764	24.183	24. VI SINH - KÝ SINH TRÙNG	Dengue virus NS1Ag test nhanh